

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2021/CBTT

V/v: Công bố thông tin Nghị quyết
của Hội đồng quản trị

TP Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long– Phó Tổng giám đốc
Điện thoại : cá nhân :0903 618 059, Công ty : 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 02/04/2021.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 02/04/2021 tại đường dẫn: www.kasati.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT
(Ký ghi rõ họ tên)



Nguyễn Long

TP. HCM, Ngày 02 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Hội đồng Quản trị ngày 02 tháng 04 năm 2021

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kasati;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kasati ngày 02 tháng 04 năm 2021.

QUYẾT NGHỊ**Điều 1:** Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 như sau:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	TH2020/ KH2020	TH2020/ TH2019
1	Doanh thu	Triệu VND	185.852	185.000	234.199	126,59%	126,01%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	12.319	9.500	10.528	110,82%	85,46%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	9.780	7.600	8.418	110,76%	86,07%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	%	6,63%	5,14%	4,50%	87,54%	67,82%
6	LNST/Vốn CSH	%	17,21%	12,67%	14,03%	110,76%	81,51%
7	LNST/Vốn CP	%	32,64%	25,37%	28,10%	110,76%	86,07%
8	Cổ tức	%	16,00%	17,00%	17,00%	100,00%	106,25%
9	Quỹ lương	Triệu VND	18.887	20.000	19.812	99,06%	104,90%
10	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	-	2.000	3.150	157,50%	

Điều 2: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	7.600.000.000	8.418.101.478	110,76%	
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	536.329.200	594.062.320	110,76%	Theo tỷ lệ đạt LNST
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	7.063.670.800	7.824.039.158	110,76%	
4	Tỷ lệ cổ tức	17%	17,00%	100,00%	
5	Cổ tức phân phối dự kiến:	5.093.217.000	5.093.217.000	100,00%	
7	Thưởng HĐQT, BKS theo nghị quyết		124.006.961		Theo tỷ lệ đạt LNST

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	+/-	Ghi chú
6	Lợi nhuận giữ lại	1.970.453.800	2.606.815.197	132,30%	

Trong đó: Phần thù lao HĐQT và BKS đã hạch toán vào chi phí và tính kết quả kinh doanh trong năm 2020: 576.000.000 đồng theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trước khi xác định lợi nhuận sau thuế.

Quỹ phúc lợi đề xuất theo đúng quy định tỷ lệ được hưởng của Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020. Quỹ phúc lợi: $536.329.200 \times 110,76\% = 594.062.320$ đồng.

Thưởng thù lao HĐQT, BKS theo Nghị quyết: Nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức 576.000.000 đồng: $576.000.000 \times 10,76\% \times 2 = 124.006.961$ đồng.

Điều 3: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2020	KH2021/ TH2020
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	255.000	234.199	108,88%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	11.250	10.528	106,86%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VNĐ	9.000	8.418	106,91%
4	Vốn góp	Triệu VNĐ	29.960	29.960	100,00%
5	Cổ tức	%	18,0%	17%	105,88%
6	Quỹ lương	Triệu VNĐ	22.000	19.812	111,04%
7	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	3.150	63,49%

Điều 4: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

ĐVT: VNĐ

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	8.418.101.478	9.000.000.000	106,91%	
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	594.062.320	635.126.684	106,91%	Theo tỷ lệ đạt LNST, bằng tỷ lệ 2020
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	7.824.039.158	8.364.873.316	106,91%	
4	Vốn cổ phần	29.960.100.000	29.960.100.000	100,00%	
5	Tỷ lệ cổ tức	17,00%	18,00%	105,88%	
6	Cổ tức phân phối dự kiến:	5.093.217.000	5.392.818.000	105,88%	

* Trong trường hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án tăng gấp đôi vốn điều lệ thì cổ tức kế hoạch năm 2021 là 9%.

* Quỹ khen thưởng: $635.126.684 \times$ tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2021.

* Thù lao HĐQT: $634.000.000 \times$ tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2021. Trường hợp lỗ không chi, nếu vượt LNST thì cứ 1% vượt được tăng thù lao 2%. Thù lao HĐQT dự kiến: 634.000.000 đồng được hạch toán vào chi phí trước khi xác định lợi nhuận sau thuế.

Điều 5: Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020.

Điều 6: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

Điều 7: Thông qua thời gian, chương trình, nội dung và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Kasati như sau:

- Thời gian và địa điểm: 8h00 Thứ Ba ngày 27/04/2021 tại Hội trường Công ty Cổ phần Kasati, 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM.
- Nội dung chương trình Đại hội:
 - (1) Tờ trình thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021;
 - (2) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021;
 - (3) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;
 - (4) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020;
 - (5) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020;
 - (6) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
 - (7) Tờ trình thông qua dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
 - (8) Tờ trình thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - (9) Tờ trình thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
 - (10) Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh;
 - (11) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
 - (12) Tờ trình về việc thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2021;
 - (13) Tờ trình phương án phát hành thêm cổ phiếu;
 - (14) Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2025.

Điều 8: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kasati chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- Ban kiểm soát;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cô Hoài Văn